

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2021/HSST

Ngày: 16/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CX TỈNH H TỈNH

Với tHnh phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Minh T
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Đình Ch – Ông Nguyễn Văn Th
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên Toà:* Bà Trần Thị Diệu Th, cán bộ Tòa án nhân dân huyện CX, tỉnh HT.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CX, tỉnh HT tham gia phiên Toà:* Bà Trần Thị C - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện CX, tỉnh HT mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/HSST ngày 11/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐ-TA ngày 02/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn THnh Tr; Sinh ngày 15 tháng 02 năm 1972; trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn CX, huyện CX, tỉnh HT; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 10/10; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chủng; Con ông: Nguyễn Ng; Sinh năm 1930 (Đã chết) Con bà: Đặng Thị H; Sinh năm 1931, hiện đã hết tuổi lao động, đang trú tại tổ dân phố 4, thị trấn CX, huyện CX, tỉnh HT. Anh chị em ruột: có 07 người, bị cáo là con thứ sáu; Vợ, con: Hoàng Lan Hg; Sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại thị trấn CX, huyện CX, tỉnh HT; Con: 04 đứa, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 06/2001/HSST ngày 10/4/2001 của Tòa án nhân dân huyện CX xử phạt Nguyễn THnh Tr 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, theo quy định tại Khoản 1, Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1985. Bị cáo đã chấp Hnh xong bản án, đương nhiên xóa án tích.

Kết quả tra cứu trích lục tiền án, tiền sự số 488936/2021/PV06 ngày 16/8/2021 của Phòng hồ sơ Công an tỉnh H Tỉnh xác định bị cáo Nguyễn THnh Tr bị bắt ngày 7/7/2005 về Hnh vi “Cưỡng đoạt tài sản”, có lập danh chỉ bản. Quá trình điều tra xác minh tại bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện CX từ tháng 01/2005 đến ngày 16/8/2021 không có hồ sơ, tài liệu phản ánh việc xử lý Hnh chính hay hình sự đối với bị cáo Nguyễn THnh Tr, nên không có cơ sở kết luận.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/7/2021, đến ngày 20/7/2021 chuyển áp dụng biện pháp tạm giam bị cáo tại NH tạm giữ Công an huyện CX. Ngày 22/9/2021 chuyển đến tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H Tỉnh cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Nguyễn Huy D, sinh năm 1990; nghề nghiệp: Lái xe, Địa chỉ: Thôn Lĩnh Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện CX, tỉnh HT, vắng mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Hoàng Lan H, sinh năm 1974; nghề nghiệp: Lao động tự do, Địa chỉ: TDP 4, thị trấn CX, huyện CX, tỉnh HT, có mặt.

- Anh Bùi Ngọc L, sinh năm 1975; nghề nghiệp: Cán bộ UBND huyện CX, Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn CX, huyện CX, H Tĩnh, vắng mặt.

* *Người làm chứng*

- Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1976; Địa chỉ: TDP 15, thị trấn CX, huyện CX, tỉnh HT, vắng mặt.

- Anh Trương Văn Th, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn Nam THnh, xã Cẩm Tr, huyện CX, tỉnh HT, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào tối ngày 10/7/2021, Nguyễn THnh Tr thuê xe taxi nhãn hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 38A- 229.72 do anh Nguyễn Xuân H (sinh năm 1976, trú tại tổ dân phố 15, thị trấn CX, huyện CX) điều khiển chở đến nH anh Trương Văn Th (sinh năm 1980, trú tại thôn Nam THnh, xã Cẩm Tr, huyện CX) để chơi. Khi đến nH anh Th, Tr đi vào trong nH anh Th chơi, nói chuyện, còn anh H ngồi trong xe đợi Tr. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Tr ra xe và bảo anh H chở về nH của gia đình mình đi theo đường Quốc lộ 1A, hướng từ Nam ra Bắc. Khi đi đến cửa Hng xăng dầu Cẩm Sơn, thuộc địa phận thôn Lĩnh Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện CX, Tr thấy 01 (một) chiếc máy xúc lật bánh lốp, nhãn hiệu AOLITE, ký hiệu 939, xuất xứ Tr Quốc, sản xuất năm 2020 của anh Nguyễn Huy D, sinh năm 1990 trú tại thôn Lĩnh Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện CX, đậu dọc tuyến Quốc lộ 1A phía bên phải đường theo hướng Nam - Bắc không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy xúc để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này Tr nói với anh H dừng lại, cho Tr xuống xe và nói với anh H về nH trước, lúc nào cần thì Tr gọi. Sau khi xuống xe, Tr đi bộ lại gần vị trí chiếc máy xúc lật, thấy cửa máy xúc lật không đóng, quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, cũng không có người đi lại nên Tr trèo lên ghế lái thấy chìa khóa của máy vẫn đang cắm ở ổ khóa. Tr cầm chìa khóa đề nổ máy và điều khiển máy xúc lật theo tuyến Quốc lộ 1A hướng về thị trấn CX, huyện CX. Khi đi đến ngã tư xã Cẩm Thịnh, huyện CX, Tr điều khiển xe máy xúc lật rẽ phải đi trên đường liên xã Cẩm Dương - Cẩm Thịnh hướng về xã Cẩm Phúc và đi theo đường Quốc lộ 8C lên thị trấn CX, huyện CX, tỉnh HT. Sau đó, Tr điều khiển máy xúc lật về cất dấu tại bãi đất trống đối diện Tr đoàn 841, thuộc địa phận tổ dân phố 15, thị trấn CX, huyện CX, tỉnh HT. Sau cất dấu xong máy xúc, Tr trở về nH tại tổ dân phố 4, thị trấn CX để nghỉ ngơi. Đến ngày 11/7/2021, nhận thức được Hnh vi sai trái của mình Tr đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CX đầu thú, giao nộp toàn bộ vật chứng để mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Chiếc máy xúc lật bánh lốp, màu vàng, nhãn hiệu AOLITE, mã kiểu loại 939, số khung AG11196, số động cơ CF4C100TZ20028503, được xác định là tài sản của

anh Nguyễn Huy D, sinh năm 1990, trú tại thôn Lĩnh Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện CX, tỉnh HT.

Theo kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 12/07/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: Trị giá 01 (một) máy xúc lật bánh lốp, nhãn hiệu ALOLITE, nhãn hiệu 393 xuất xứ Tr Quốc, sản xuất năm 2020; chất lượng mới 100% đã qua sử dụng; động cơ diesel 4 xi lanh thẳng Hng; công suất động cơ 81 KW; dung tích gầu 1,2m³, kích cỡ lốp 16/70-20: giá trị còn lại là: 237.000.000 đồng (*Hai trăm ba mươi bảy triệu đồng*).

*** Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện CX đã thu giữ, xử lý các vật chứng bao gồm: 01 (Một) máy xúc lật bánh lốp, màu vàng, nhãn hiệu AOLITE, mã kiểu loại 939, số khung AG11196, số động cơ CF4C100TZ20028503, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, thu của Nguyễn THnh Tr. Hiện đã trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Huy D.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, Nguyễn THnh Tr đã tác động vợ của Tr là chị Hoàng Lan H thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Huy D số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) về thiệt hại không có xe để xúc cát trong 03 ngày, nay anh Duẩn không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với Hnh vi nêu trên tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSCX ngày 09/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện CX truy tố Nguyễn THnh Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, Khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CX sau khi phân tích đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 điều 173, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS năm 2015: Xử phạt Nguyễn THnh Tr từ 04 đến 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật buộc bị cáo phải nộp tiền án phí HSST cũng như quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận mà xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

[1]. Về Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện CX, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CX, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố về thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại tố cáo về Hnh vi, quyết định của các cơ quan tiến Hnh tố tụng, cũng như người tiến Hnh tố tụng của điều tra viên và kiểm sát viên trong quá trình thụ lý, điều tra vụ án.

Hội đồng xét xử thấy Hnh vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hnh tố tụng và người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét về Hnh vi phạm tội của bị cáo Nguyễn THnh Tr: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn THnh Tr đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp cáo trạng truy tố, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với bản kết luận điều tra. Từ đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 22 giờ ngày 10/7/2021, tại khu vực cửa Hng xăng dầu xã Cẩm Sơn, thuộc địa phận thôn Lĩnh Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện CX, tỉnh HT, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Nguyễn THnh Tr đã lén lút, chiếm đoạt của anh Nguyễn Huy D 01 (Một) chiếc máy xúc lật bánh lốp, màu vàng, nhãn hiệu AOLITE, mã kiểu loại 939, đã qua sử dụng, trị giá 237.000.000 đồng (*Hai trăm ba mươi bảy triệu đồng*) nhằm mục đích đưa đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3]. Xét Hnh vi phạm tội của bị cáo Nguyễn THnh Tr đã đủ yếu tố cấu tHnh tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 3 điều 173 Bộ luật hình sự. Hnh vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với Hnh vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình cần phải căn cứ vào hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân và điều kiện phạm tội, cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tình tiết tang nặng: Không; tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Nguyễn THnh Tr được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; Người phạm tội tHnh khẩn khai báo và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người phạm tội đầu thú; có bố đẻ là thương binh hạng 2/4 và bố mẹ đẻ được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến chống mỹ cứu nước hạng nhì. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Trên cơ sở xem xét một cách đầy đủ toàn diện về tính chất Hnh vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đối chiếu với khung hình phạt của điều luật, HĐXX xét thấy trong vụ án này còn có một phần lỗi của bị hại, buông lỏng quản lý đối với tài sản của mình, tạo điều kiện cho bị cáo phạm tội, Bị cáo đã nhận thức được Hnh vi sai trái của mình nên đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CX đầu thú, giao nộp toàn bộ vật chứng, vì vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cần áp dụng khoản 1 điều 54 BLHS xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy đề nghị về mức án của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp, đúng người đúng tội đúng pháp luật, nên cần chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn THnh Tr đã tác động vợ của Tr là chị Hoàng Lan H thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Huy D số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) về thiệt hại không có xe để xúc cát trong 02

ngày, nay anh Duẩn không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn THnh Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm a Khoản 3 điều 173, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 điều 54 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo **Nguyễn THnh Tr 48 (bốn mươi tám)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/7/2021.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136 bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 3, khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (có mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H Tĩnh;
- THADS huyện CX;
- VKSND huyện CX;
- Công an huyện CX;
- THAHS Công an H. CX;
- Trại tạm giam công an tỉnh H Tĩnh;
- Sơ tư pháp H Tĩnh;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ
- Cổng TTĐT TAND Tối cao;
- Lưu Hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh T

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H Tĩnh;
- VKS huyện CX;
- THA huyện CX;
- Công an huyện CX;
- THAHS Công an H. CX;
- Sơ tư pháp H Tĩnh;
- Bị cáo, người có QLNVLQ
- Công TTĐTTAND Tối cao;
- Lưu Hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Tâm